

Bản án số: 34/2019/HS-PT
Ngày 20 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Quang Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Thái.

Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vinh Phúc tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2019/HS-PT ngày 03 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Hoàng Trọng T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vinh Phúc.

Bị cáo kháng cáo:

Hoàng Trọng T, sinh ngày 02 tháng 6 năm 1977, tại: thôn L, xã H, huyện V, tỉnh Vinh Phúc; nơi cư trú: thôn L, xã H, huyện V, tỉnh Vinh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Trọng I (Đã chết) và bà Văn Thị A; có vợ là Dương Thị Th và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/12/2018 đến ngày 13/12/2018 được tại ngoại. Có mặt

Ngoài ra còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo nên tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 04/12/2018, Hoàng Trọng T đang ở nhà tại thôn L, xã H, huyện V, tỉnh Vinh Phúc thì có Nguyễn Văn C và một người nam giới tên Nguyễn Quốc P đến cửa hàng nhà T ngồi chơi uống nước. Tại đây, trong khi ngồi uống nước C hỏi T có bán số lô, số đề không thì T trả lời là “có”. C bảo T bán cho 10 số đề loại hai số, đầu 0 (gồm các số: 00,

01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09) với tổng số tiền là 550.000 đồng (tương ứng mỗi số 55.000 đồng); số lô 01, 10 mỗi số 50 điểm, tổng hai số lô là 100 điểm, tương ứng với số tiền là 2.300.000 đồng, T đồng ý. Sau đó, C đưa cho T số tiền 2.850.000 đồng, T cầm tiền và ghi các số lô, số đề vào một tờ cáp lô đề là mảnh giấy được cắt từ vỏ hộp thuốc lá Vinataba rồi đưa cho C. C cầm tờ cáp lô đề T đưa cất vào trong túi quần đang mặc. Lúc này, P cũng bảo T bán cho P số đề 08, 80 mỗi số 100.000 đồng, tổng hai số đề là 200.000 đồng; số lô 08, 80 mỗi số 50 điểm, tổng hai số lô là 100 điểm, tương ứng với số tiền là 2.300.000 đồng, T đồng ý. Sau đó, P đưa cho T số tiền 2.500.000 đồng, T cầm tiền và ghi các số lô, số đề vào 01 tờ cáp lô đề là mảnh giấy được cắt từ vỏ hộp thuốc lá Vinataba rồi đưa cho P. P vừa cầm tờ cáp lô đề T đưa, lúc này Công an huyện V phát hiện và T hành bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên người T số tiền 5.350.000 đồng; thu trên người P 01 cáp lô đề một mặt có ghi các chữ số: 04-12-18, 08 - 50đ - 100, 80 - 50đ - 100 và chữ ký của T. Thu trên người C 01 cáp lô đề một mặt có các chữ số: 04-12-18, đầu 0 - 550N; 01-50đ; 10-50đ và chữ ký của T; Thu tại mặt bàn T đang ngồi 01 chiếc bút bi mực màu đen. Ngoài ra không thu giữ đồ vật, tài sản gì khác.

Việc xác định thắng thua giữa T và các con bạc được tính theo kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày, tỷ lệ thắng thua được T và những người chơi thông nhất cụ thể như sau:

- Nếu khách mua số đề loại 02 số mà trùng với hai số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc thì khách sẽ thắng và được T trả thưởng cho số tiền gấp 70 lần lượng tiền dùng để mua số đề đó. Còn nếu số đề khách mua không trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì khách thua, T sẽ được hưởng toàn bộ số tiền khách đã mua số đề đó.

- Số lô là 02 số tự nhiên bất kỳ trong dãy số từ 00 đến 99 do khách chọn, mỗi một điểm lô T bán với giá 23.000 đồng. Nếu số lô của khách mua mà trùng với 02 số cuối của bất kỳ một giải thưởng nào (từ giải đặc biệt cho tới giải bảy) thì khách sẽ thắng và được T trả tiền cho theo tỷ lệ: Cứ 01 điểm lô thì được 80.000 đồng. Trường hợp số lô khách mua trùng với 02 số cuối của nhiều giải thì số tiền khách được hưởng tương ứng theo số lượng giải trúng nhưng không được vượt quá 03 lần. Còn nếu số lô khách mua không trùng với 02 số cuối của bất kỳ một giải thưởng nào thì khách thua, T sẽ được hưởng số tiền khách đã mua số lô đó.

Bản án số 19/2019/HSST ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Trọng T phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Trọng T 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/12/2018 đến ngày 13/12/2018.

Ngoài ra bản án còn quyết định về hình phạt bổ sung, tính án phí, tuyên quyền kháng cáo, xử lý vật chứng.

Ngày 03/4/2019 Hoàng Trọng T kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Hoàng Trọng T, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện V theo hướng giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức, kháng cáo của Hoàng Trọng T được làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Hoàng Trọng T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện V và bản án của Tòa án nhân dân huyện V đã xét xử, cụ thể:

Khoảng 17 giờ ngày 04/12/2018, tại nhà ở của Hoàng Trọng T ở thôn L, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện V bắt quả tang Hoàng Trọng T có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép cho các đối tượng như sau: Bán cho Nguyễn Văn C trú tại xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc các số đề gồm: 00, 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08 và 09 mỗi số 55.000 đồng; số lô 01, 10 mỗi số 50 điểm (23.000 đồng/điểm lô). Bán cho một người nam giới tự khai tên Nguyễn Quốc P các số đề 08, 80 mỗi số 100.000 đồng; số lô 08, 80 mỗi số 50 điểm (23.000 đồng/điểm lô). Tổng số tiền T bán số lô, số đề trái phép cho C và P là 5.350.000 đồng. Vật chứng thu giữ gồm: Thu của Hoàng Trọng T số tiền 5.350.000 đồng và 01 chiếc bút bi mực màu đen; Thu của Nguyễn Quốc P 01 cặp lô đề một mặt có ghi các chữ số: 04-12-18, 08 - 50đ – 100, 80 - 50đ – 100 và chữ ký của T. Thu của Nguyễn Văn C 01 cặp lô đề một mặt có các chữ số: 04-12-18, đầu 0-550N; 01-50đ; 10-50đ và chữ ký của T.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hành vi đánh bạc của Hoàng Trọng T bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép cho C, P với số tiền là 5.350.000 đồng như đã nêu trên đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh

bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Xét nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo thấy rằng: Hiện nay tội phạm đánh bạc đặc biệt là hành vi ghi lô đề diễn ra phổ biến, là nguyên nhân của nhiều tội phạm khác, gây nhiều hậu quả đối với mọi mặt của đời sống. Các cơ quan Nhà nước, các tổ chức xã hội đã dùng nhiều biện pháp để đấu tranh, tuyên truyền nhưng nạn ghi số đề không giảm mà có chiều hướng gia tăng. Do đó cần phải xử phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa. Trong vụ án này, tòa án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và phạt bị cáo 07 tháng tù là phù hợp; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình giấy chứng nhận về việc mẹ của bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa phúc thẩm có tình tiết giảm nhẹ mới, gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng nên chỉ cần phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật. Như vậy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí phúc thẩm: Hoàng Trọng T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HSST ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện V.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Trọng T 07 (Bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 20/6/2019. Giao Hoàng Trọng T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện V;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP, Toà HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Quang Hùng